

5 ĐIỂM SÁNG TRONG KHU VỰC NÔNG THÔN, NÔNG NGHIỆP

qua số liệu Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016 tỉnh Thái Bình

*Nguyễn Bình**

Tóm tắt:

Thái Bình là tỉnh trọng điểm về nông nghiệp, có diện tích tự nhiên là 1.580 km², trong đó đất nông nghiệp gần 96 nghìn ha, đất trồng lúa gần 79 nghìn ha. Dân số trung bình năm 2016 gần 1,8 triệu người, trong đó dân số nông thôn chiếm 89,5% tổng dân số của tỉnh. Thái Bình tiến hành Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016 ở 36.791 địa bàn, với tổng số hộ điều tra là 532.770 hộ, trong đó 2.025 hộ mẫu, 350 doanh nghiệp và 969 trang trại. Điểm chính của bài viết này sẽ đưa ra 5 điểm sáng khác biệt với các địa phương khác qua kết quả Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản.

Ngày 31 tháng 7 năm 2015, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1225/QĐ-TTg về Tổ chức Tổng điều tra Nông thôn, nông nghiệp và thủy sản (viết gọn là Tổng điều tra). Đây là cuộc Tổng điều tra lần thứ 5, nhằm thu thập các thông tin cơ bản về thực trạng nông thôn, nông nghiệp và thủy sản phục vụ đánh giá thực trạng, phân tích xu hướng biến đổi, xây dựng kế hoạch, chiến lược phát triển khu vực nông thôn, nông nghiệp thủy sản và cải thiện mức sống dân cư nông thôn. Đánh giá kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trong nông nghiệp, nông thôn và so sánh quốc tế. Đến nay, hệ thống số liệu chính thức của cuộc Tổng điều tra tỉnh Thái Bình đã được Tổng cục Thống kê công bố. Giai đoạn 2011-2016 nông thôn, nông nghiệp và thủy sản đạt được nhiều thành tựu và chuyển dịch khá tốt, như: Cơ cấu kinh tế, khu vực nông, lâm, thủy sản giảm từ 42,9% năm 2011 xuống 32,47% năm 2016; tỷ lệ hộ nông, lâm, thủy sản trong khu vực nông thôn giảm từ 54,4%

năm 2011 xuống 40,5% năm 2016; tỷ lệ lao động trong độ tuổi làm việc trong khu vực nông nghiệp giảm từ 48,5% năm 2011 xuống 33,2% năm 2016. Những thành tựu và kết quả đó, có xu hướng thay đổi tương tự như khu vực Đồng bằng sông Hồng và cả nước. Tuy nhiên Thái Bình có 5 điểm sáng khác biệt so với các địa phương khác, thông qua kết quả Tổng điều tra rất rõ nét, cụ thể như sau:

Thứ nhất: Thành tựu về xây dựng nông thôn mới

Thái Bình là tỉnh thuần nông, đồng thời có truyền thống trong phong trào xây dựng "Điện, đường, trường, trạm", nên khi có phong trào xây dựng "Nông thôn mới" và nhất là được Chính phủ xây dựng thành chương trình "Mục tiêu quốc gia" thì tỉnh đã thực hiện rất tốt. Năm 2016 có 01 huyện (huyện Hưng Hà) và 186/267 xã (đạt 69,6%) tổng số xã đạt tiêu chuẩn "Nông thôn mới" là tỉnh có tỷ lệ và số xã đứng đầu toàn quốc, (toàn quốc tỉ lệ là 23%, Đồng bằng sông

* Cục trưởng Cục Thống kê Thái Bình

Hồng là 40%). Riêng tỉnh Thái Bình, ngoài 19 tiêu chí theo qui định của Thủ tướng Chính phủ, các xã thực hiện chỉ tiêu "19+", đó là: "Không nợ đọng xây dựng cơ bản quá 1 tỷ đồng" mới được công nhận xã đạt tiêu chuẩn "Nông thôn mới". Do vậy hiện nay có 13 xã tuy đạt đầy đủ 19 tiêu chí, nhưng chưa đạt tiêu chí "19+", do vậy Hội đồng xét duyệt cấp tỉnh chưa công nhận. Chỉ tiêu này góp phần đảm bảo chỉ tiêu hoàn thành "Nông thôn mới" cả về số lượng và chất lượng, nhằm đảm bảo giữ vững an ninh trật tự tại nông thôn.

Thứ hai: Hệ thống cung cấp nước máy được phủ rộng toàn tỉnh

Thời điểm ngày 01 tháng 7 năm 2017, toàn tỉnh có 101 xã có công trình nước sạch tập trung chiếm 37,8% tổng số xã, tăng 14,2 điểm phần trăm so với năm 2011. Đến hết năm 2016, 100% số xã đều có dự án nước sạch đầu tư đến xã, các hộ dân cư ở các xã có thể đấu nối và sử dụng nước sạch. Nhờ cơ chế xã hội hóa, huy động các nguồn lực từ doanh nghiệp và sự hỗ trợ đúng đắn, trực tiếp từ nguồn ngân sách nhà nước, Tỉnh dùng kinh phí hỗ trợ cho doanh nghiệp cung cấp nước sạch là 3.000.000 đồng/m³ công suất. Đến nay đã có 45,3% số dân nông thôn được sử dụng nước máy, cố gắng đến hết năm 2017 đạt 65%. Đây là thành quả lớn giúp cho đời sống nhân dân được cải thiện về điều kiện sống và sức khỏe. Chỉ sau 5 năm thực hiện kế hoạch về nước sạch, Thái Bình đã rút ngắn được khoảng thời gian 270 năm, đây là mô hình được Chính phủ xem xét và cho phép các địa phương khác tiến hành xã hội hóa việc cung cấp nước sạch.

Thứ ba: Tích tụ ruộng đất

Ruộng đất đang được tích tụ với khâu đột phá là dồn điền đổi thửa và hình thành cánh đồng mẫu lớn. Đến ngày 01 tháng 7

năm 2016, diện tích đất nông nghiệp dồn điền đổi thửa là 84.180 ha, chiếm 77,7% diện tích đất nông nghiệp, trong đó diện tích đất lúa được dồn điền đổi thửa là 76.895 ha chiếm 95,5% tổng diện tích đất lúa. Toàn tỉnh có 125 cánh đồng mẫu lớn, trong đó trồng lúa là 105 cánh đồng, bình quân 54 ha/cánh đồng, cánh đồng màu là 20, bình quân 26,2 ha/cánh đồng.

Đến tháng 10 năm 2017 đã tập trung, tích tụ được 11.122 ha đất vùng để sản xuất hàng hóa quy mô lớn và theo chuỗi liên kết. Trong đó: Tích tụ theo hình thức thuê đất và chuyển nhượng quyền sử dụng đất là 3.369 ha do 39 tổ chức và 344 cá nhân thực hiện. Tập trung hình thức liên kết sản xuất và gắn với bao tiêu sản phẩm là 7.753 ha.

Tập trung tích tụ ruộng đất nông nghiệp là một chủ trương lớn được đề cập tại Nghị quyết Trung ương 7, khóa X về nông nghiệp, nông dân và nông thôn. Thái Bình và Hà Nam được Chính phủ cho phép triển khai thí điểm cơ chế tích tụ đất đai, phục vụ thu hút đầu tư sản xuất nông nghiệp tập trung (Văn bản số 9267/VPCP-NN ngày 01 tháng 9 năm 2017).

Thứ tư: Xúc tiến và thu hút đầu tư nông nghiệp công nghệ cao

Thái Bình là địa phương đầu tiên mở hội nghị xúc tiến đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. UBND tỉnh đã thu hút và kêu gọi đầu tư hàng chục doanh nghiệp, tập đoàn lớn nhỏ, như: Tập đoàn TH (cam kết đầu tư 3.000 tỷ), liên doanh Công ty cổ phần ô tô Trường Hải (Thaco) - Tập đoàn Lộc Trời cam kết đầu tư khu công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao đang chờ Thủ tướng phê duyệt, đây là loại hình mới hoàn toàn, lần đầu xuất hiện ở Việt Nam với tổng số vốn đầu tư là 7.800 tỷ. Tập đoàn Geleximcom nuôi tôm công nghệ cao với số vốn cam kết

2.000 tỷ đồng. Tổng số đất đăng ký để thực hiện dự án là khoảng 8.000 ha, chiếm 10% diện tích đất nông nghiệp toàn tỉnh.

Thứ năm: Kinh tế trang trại phát triển mạnh

Thời điểm ngày 01 tháng 7 năm 2016 tỉnh Thái Bình có 969 trang trại, tăng 85% so với năm 2011, trong đó cao nhất là trang trại chăn nuôi, có 701 trang trại (chiếm 72,3%), tiếp đến là trang trại nuôi trồng thủy sản là 260 trang trại (chiếm 26,8%) và thấp nhất là loại trang trại khác là 8 trang trại (chiếm 0,9%).

Giá trị sản phẩm bán ra bình quân của 1 trang trại là gần 2,3 tỷ đồng. Kinh tế trang trại giải quyết việc làm cho gần 300 lao động. Tổng số diện tích đất trang trại sử dụng là 2.109 ha, chiếm 11,8% diện tích đất trang trại của khu vực Đồng bằng sông Hồng. Đã tạo ra một số sản phẩm chủ yếu như trâu bò 250.272 con, lợn 208.262 con, gà 1.300.998 con, gia cầm và thủy cầm khác 170.456 con, sản lượng cá là 1.684.180 kg, tôm 56.352 kg, ngao và thủy sản khác 9.851.955 kg, giá trị giống thủy sản gần 63 tỷ đồng. Để đạt được kết quả (nêu trên), các trang trại đã đầu tư trên 223 tỷ đồng, bình quân đạt 230 triệu đồng/trang trại.

Tóm lại: Khu vực nông thôn, nông nghiệp và thủy sản của tỉnh Thái Bình đã đóng góp vào sự phát triển chung của kinh tế - xã hội, là tỉnh đặc thù có dân số nông thôn chiếm tới gần 90%. Giai đoạn 2011-2016 cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, nếu năm 2011 khu vực nông lâm thủy sản chiếm tới 42,9 % thì đến năm 2016 chỉ còn 32,47 %, theo đó kết quả thực hiện giai đoạn 2011-2016 đã đáp ứng được mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Bình lần thứ 19. Trong đó Nghị quyết chỉ rõ "Cơ cấu lại nông nghiệp gắn với phát triển kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới. Phát

triển nông nghiệp toàn diện, bền vững cả trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản gắn với chuyển đổi cơ cấu cây trồng, con vật nuôi để đạt hiệu quả kinh tế cao. Kết hợp chặt chẽ sản xuất với bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của sản phẩm. Đẩy mạnh cơ giới hoá, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ, phương pháp quản lý tiên tiến vào sản xuất nông nghiệp. Chú trọng liên kết sản xuất giữa nhà nông và doanh nghiệp. Có cơ chế, chính sách tạo điều kiện tích tụ, tập trung ruộng đất để hình thành các vùng sản xuất hàng hoá tập trung quy mô lớn. Khuyến khích phát triển mạnh hình thức sản xuất nông nghiệp theo mô hình trang trại. Từng bước xây dựng khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản xuất sản phẩm sạch. Đẩy mạnh toàn diện và đồng bộ sự nghiệp xây dựng nông thôn mới".

Năm điểm sáng (nêu trên), tiếp tục được nhân rộng và phát huy trong giai đoạn 2016-2020, bước đi thích hợp, phù hợp với tiềm năng và nguồn lực của tỉnh Thái Bình. Kêu gọi và thu hút đầu tư, nhất là các nhà đầu tư chiến lược và tiềm năng về vốn, kỹ thuật và công nghệ cao, sử dụng các tiêu chuẩn Organic, GAP... Sự phát triển của khu vực nông thôn, nông nghiệp có tác động rất lớn đến đời sống của dân cư, tạo ra bước đi vững chắc và bền vững trong phát triển nông thôn, nông nghiệp và thủy sản.

Tài liệu tham khảo:

1. Cục Thống kê Thái Bình (2017), *Thực trạng nông nghiệp, nông thôn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2011-2016*, NXB Thống kê, Hà Nội;
2. Đảng bộ tỉnh Thái Bình (2015), *Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Bình lần thứ XIX*, Thái Bình;

(Xem tiếp trang 8)

Tiếp theo trang 34

3. Cục Thống kê Thái Bình (2012, 2016), *Niên giám thống kê tỉnh Thái Bình 2012, 2016*, NXB Thống kê, Hà Nội;

4. UBND tỉnh Thái Bình (2017), *Báo cáo kết quả về tập trung, tích tụ đất đai phục*

vụ thu hút đầu tư sản xuất nông nghiệp tập trung trên địa bàn tỉnh Thái Bình, Thái Bình;

5. UBND tỉnh Thái Bình (2017), *Báo cáo tình hình, kết quả chương trình nước sạch nông thôn năm 2016*, Thái Bình.